

Bản án số: 271/2017/HSST

Ngày: 24/08/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Diệu Thúy**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Nguyễn Thị Bình**

2. Ông **Nguyễn Sơn Hóa**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Hữu Bảo Nguyên** - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thuận** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 08 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 281/2017/HSST ngày 01 tháng 08 năm 2017 theo quyết định đưa ra xét xử số 270/HSST-QĐ ngày 09/08/2017 đối với bị cáo:

ĐẶNG TRUNG D, sinh năm 1984 tại Hà Nội; Nơi đăng ký HKTT: P9, Q16 phố A, phường T, quận H, Hà Nội; Nơi cư trú: 106A, B3, phường M, quận H, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Con ông: Đặng T và bà Nguyễn Tuyết N; Tiền án: Ngày 25/07/2005, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” (trị giá tài sản dưới 2.000.000 đồng); Ngày 29/11/2006, Tòa án nhân dân Thành phố Bắc Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản 10.000.000 đồng); Ngày 20/07/2010, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Tiền sự: Không; Bắt khẩn cấp ngày 14/04/2017; bị tạm giữ 14/04/2017; tạm giam ngày 23/04/2017. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an Thành phố Hà Nội - Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 13/04/2017, tại khu vực cầu Kim Đồng, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội, tổ công tác Công an phường Tương Mai phát

hiện bắt quả tang Bùi Hồng M (SN: 1994, HKTT: 128 ngõ 1 ĐC, phường T, quận H, Hà Nội) đang ngồi sau xe máy của Nguyễn Đức M (sinh năm: 1999, HKTT: tổ 3, phường G, quận L, Hà Nội) có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ của M 01 túi nilon bên trong chứa các tinh thể màu trắng - qua giám định là Methamphetamine, trọng lượng: 0,925 gam. Theo lời khai của M, M mua số ma túy này của Đặng Trung D. Cơ quan điều tra cho nhận dạng người qua ảnh, M xác định được người bán ma túy cho M là Đặng Trung D. Ngày 14/04/2017, cơ quan điều tra đã tiến hành bắt khẩn cấp đối với D.

Tại cơ quan điều tra, ban đầu Bùi Hồng M khai nhận: Chiều ngày 10/04/2017, M đến nhà D ở tập thể M mua ma túy đá để sử dụng. Tại đây M mua của D 01 túi nilon ma túy đá với giá 800.000 đồng, sau khi mua xong M đem về cất giấu tại nhà. Đến trưa ngày 13/04/2017, có H bạn xã hội của M gọi điện thoại nhờ M mua hộ ma túy đá, M đồng ý và định bán lại cho H gói ma túy M mua của D với giá 850.000 đồng. M hẹn H chiều tối gặp M tại khu vực cầu Kim Đồng để nhận ma túy. Khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày M nhờ Nguyễn Đức M là em ngoài xã hội đến chở M đi có việc. Nguyễn Đức M đi xe máy đến chở M ra đầu cầu Kim Đồng. Khi M và Nguyễn Đức M đang đứng ở cầu Kim Đồng chờ H thì bị công an kiểm tra, bắt giữ.

Sau đó M thay đổi lời khai, chỉ thừa nhận M mang ma túy theo để sử dụng cho bản thân, M hẹn H ra cầu Kim Đồng để lấy tiền H vay của M trước đó. Ngoài lời khai nhận tội của M, không còn tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh M đang mang gói ma túy đi bán. Với trọng lượng ma túy M tàng trữ không đủ để xử lý về hình sự nên cơ quan Công an quận Hoàng Mai đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với M.

Đối với Đặng Trung D, tại cơ quan công an, D khai nhận ngày 10/07/2017, D mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy với giá 800.000 đồng, sau đó D đem về nhà dùng cân điện tử chia gói ma túy thành hai phần, một phần D đem bán cho M lấy 800.000 đồng, còn lại D đã sử dụng hết. Cùng ngày 13/04/2017, công an quận Hoàng Mai khám xét khẩn cấp nơi ở của D tại 106A B3 khu tập thể M, phường M, quận H, Hà Nội, thu giữ: 01 túi màu đen kích thước khoảng 10x15cm bên trong có 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng, 01 cân điện tử, 01 coóng thủy tinh, 05 túi nilon kích thước mỗi túi khoảng 3x4 cm, 01 túi nilon kích thước 3 x 6cm bên trong dính tinh thể màu trắng. Ban đầu D khai D đã bán ma túy khoảng một tháng nay, ngoài bán ma túy cho M 03 lần, D còn bán cho những người khác. Sau đó D thay đổi lời khai, chỉ nhận đây là lần đầu tiên bán ma túy cho M, trước đó chưa bán ma túy cho ai lần nào. M khai phù hợp với lời khai của D về việc đây là lần đầu tiên mua ma túy của D.

Theo bản kết luận điều tra số 3054/PC54 ngày 23/05/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Túi nilon chứa tinh thể màu trắng thu giữ của Đặng Trung D có trọng lượng 6,581 gam không tìm thấy thành phần chất ma túy.

D khai các vật chứng thu giữ tại nhà D là dụng cụ dùng để sử dụng ma túy và cân để chia nhỏ ma túy để sử dụng dần và bán cho M. Đối với túi nilon chứa 6,581 gam tinh thể màu trắng, D mua của 01 đối tượng không quen biết trong lúc say rượu nên không nhớ tại địa điểm, mua cách ngày bị bắt khoảng 20 ngày với giá 970.000 đồng để sử dụng, nhưng do là ma túy giả nên không sử dụng được, D vẫn để ở nhà và bị Cơ quan điều tra thu giữ.

Tại bản cáo trạng số 263/CT-VKS ngày 28 tháng 07 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố Đặng Trung D về tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”** theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 điều 194; điểm p khoản 1 điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Đặng Trung D từ 34 đến 36 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,925 gam Methamphetamine, 01 túi màu đen kích thước khoảng 10x15cm bên trong có 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng có 6,581 gam không có thành phần chất ma túy, 01 cân điện tử, 01 coóng thủy tinh, 05 túi nilon kích thước mỗi túi khoảng 3x4 cm, 01 túi nilon bên trong dính tinh thể màu trắng kích thước 3x6cm; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động không nhãn mác; 01 xe máy Wave BKS: 29B1-35.834 và số tiền 1.000.000 đồng.

Tại phiên toà: Bị cáo D giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, chỉ thừa nhận đây là lần đầu tiên bán ma túy cho M và trước đó chưa bán ma túy cho người khác lần nào. Gói tinh thể màu trắng cơ quan Công an thu giữ tại nhà D là ma túy giả, D mua để sử dụng nhưng phát hiện là ma túy giả, không sử dụng được, D chưa kịp bỏ đi thì bị thu giữ.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp quy định của Pháp luật.

Ngày 10/04/2017, Đặng Trung D đã có hành vi bán trái phép cho Bùi Hồng M 0,925 gam Methamphetamine - một chất ma túy độc hại. Đối chiếu quy định của Pháp luật, Đặng Trung D đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự. Với kết quả điều tra, không đủ căn cứ chứng minh trước đó D đã bán ma túy cho M và những người khác. Do đó, D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ Pháp lý. Đối với gói tinh thể màu trắng có trọng lượng 6,581 gam thu giữ tại nhà D, D khai mua để sử dụng, qua giám định không có thành phần chất ma túy nên không có căn cứ để xử lý đối với bị cáo.

Đối với Bùi Hồng M - người đã mua ma túy của D để sử dụng, do trọng lượng ma túy tàng trữ chưa đủ để xử lý về hình sự nên cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với M về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Cùng đi với M có Nguyễn Đức M, do Nguyễn Đức M không biết việc M tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Đối với người đã bán ma túy cho Đặng Trung D, cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải D đến địa điểm D mua ma túy nhưng không xác định được danh tính nên không có căn cứ để xử lý.

Ma túy là hiểm họa của xã hội: bởi nó không chỉ là một trong những nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội, làm thiệt hại kinh tế, gây suy thoái đạo đức và lối sống, mà còn làm phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Do tính chất nghiêm trọng của vụ án, để đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung và tội phạm về ma túy nói riêng, cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo đã có 03 tiền án. Mặc dù các án tích đã được xóa nhưng thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu, đã được, cải tạo, giáo dục nhiều lần nhưng không chịu sửa chữa, thể hiện thái độ coi thường Pháp luật.

Để cải tạo, giáo dục bị cáo và làm bài học răn đe người khác, cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội 1 thời gian. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết: *Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.*

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về vật chứng: 01 bao niêm phong bên trong chứa 0,925 gam Methamphetamine thu giữ của Đặng Trung D là chất độc hại, không sử dụng được nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 bao niêm phong bên trong chứa 6,581 gam tinh thể màu trắng thu giữ của D không chứa thành phần chất ma túy, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Ngoài ra, khi bắt giữ bị cáo, cơ quan Công an còn thu giữ của bị cáo 01 cân điện tử, 01 coóng thủy tinh, 05 túi nilon kích thước mỗi túi khoảng 3x4 cm, 01 túi nilon kích thước 3x6cm bên trong dính tinh thể màu trắng, 01 điện thoại di động không nhãn mác, 01 xe máy đeo Wave BKS: 29B1-35.834 và số tiền 1.000.000 đồng; thu giữ của Bùi Hồng M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo; thu giữ của Nguyễn Đức M 01 điện thoại Iphone 5 màu trắng, 01 xe máy Dream BKS: 30H2-2047.

Đối với các đồ vật thu giữ của bị cáo gồm: cân điện tử, coóng thủy tinh, 06 túi nilon là công cụ sử dụng vào việc phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động không nhãn mác D khai có sử dụng vào việc liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước,

01 chiếc xe máy Wave đeo BKS: 29B1-35.834 và số tiền 1.000.000 đồng là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội. Tuy nhiên, qua xác minh, BKS của xe máy trên là 36B2 -77.291, không phải BKS 29B1-35.834, để đảm bảo việc quản lý xe máy trên địa bàn Thành phố Hà Nội, cần tịch thu tiêu hủy chiếc BKS 29B1-35.834; trả lại cho bị cáo xe máy và số tiền 1.000.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

01 chiếc điện thoại thu giữ của Bùi Hồng M và 01 điện thoại thu giữ của Nguyễn Đức M, xét các tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại M và Nguyễn Đức M.

Đối với chiếc xe máy thu giữ của Nguyễn Đức M, Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách tài liệu liên quan đến chiếc xe để điều tra, xử lý sau.

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo Điều 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

*** Tuyên bố: Đặng Trung D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”**

- Áp dụng Khoản 1 Điều 194, Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Đặng Trung D 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 14/04/2017.

Về vật chứng (*Hiện đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai theo biên bản giao nhận vật chứng số 281/2017 ngày 11/08/2017 và giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 20/04/2017*), căn cứ Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong chứa 0,925 gam Methamphetamine, 01 bao niêm phong chứa 6,581 gam tinh thể màu trắng không chứa thành phần chất ma túy; 01 cân điện tử, 01 coóng thủy tinh, 05 túi nilon kích thước mỗi túi khoảng 3x4 cm, 01 túi nilon kích thước 3x6cm bên trong dính tinh thể màu trắng, 01 BKS xe máy 29B1-35.834 thu giữ của Đặng Trung D

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động không nhãn mác màu ghi có số Imei 1: 907053600007033, Imei 2: 907053610007033.

- Trả lại bị cáo 01 xe máy Wave có số khung: 579217, số máy: 3379158 và số tiền 1.000.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận :

- Người tham gia tố tụng,
- VKSND Q. Hoàng Mai,
- Chi cục thi hành án dân sự Q. Hoàng Mai,
- Công an quận Hoàng Mai,
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đỗ Thị Diệu Thúy